

Bản án số: 96/2022/HS-ST
Ngày 16-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN N THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoài.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tư

Bà Lê Bích Thủy.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai - Thư ký Toà án nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Tô Thị Hoài Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 102/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Trần Thúy H, sinh ngày 08 tháng 11 năm 1974 tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: Số 314 gác 2 L, phường P, quận H, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Số 55/57/229 M, phường D, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Trọng Chương và bà Nguyễn Thị Vinh (đã chết); có cH là Hoàng Việt Hùng và 04 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 02/3/2022 đến ngày 07/3/2022 áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Nguyễn Thị Hoàng Đ, sinh ngày 25 tháng 8 năm 1981 tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: Số 93A/33/112A N, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Số 7/303 L, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng Lực và bà Trần Thị Dung; có cH là Vũ Xuân Hải (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 02/3/2022 đến ngày 07/3/2022 áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Nguyễn Văn T, sinh ngày 30 tháng 3 năm 1961 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 3/12 C, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Hưu trí; trình độ văn hóa: Lớp 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Thái và bà Nguyễn Thị Cách (đều đã chết); không có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 02/3/2022 đến ngày 07/3/2022 áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 02/3/2022, Công an quận N bắt quả tang 03 đối tượng: Nguyễn Văn T, Trần Thúy H, Nguyễn Thị Hoàng Đ có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài “ù” thắng thua bằng tiền tại nhà của Lê Thị Nhiệm, sinh 1974 ở số 1/303 đường L, phường L, N, Hải Phòng. Vật chứng thu giữ: 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài, 01 điện thoại di động Iphone XR của T và 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus của H, số tiền 21.970.000 đồng (trong đó thu của T 300.000 đồng, thu của H 13.200.000 đồng, thu của Đ 8.470.000 đồng)

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn T, Trần Thúy H, Nguyễn Thị Hoàng Đ khai nhận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 01/3/2022, Đ đến nhà Nhiệm chơi. Tại đây, Nhiệm nảy sinh ý định đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài “ù” tại nhà để thu hồ. Nhiệm đã chủ động gọi điện rủ thêm T, H đến nhà chơi đánh bạc. T và H đồng ý. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, T, H đến nhà Nhiệm gặp Đ và Nhiệm để đánh bạc. Nhiệm lấy ra 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài. Cả nhóm thống nhất cách thức chơi như sau: Mỗi người được chia 08 lá bài, riêng người cầm cái 9 lá bài, phần còn lại để vào giữa gọi là lọc dùng để bốc, người cầm cái sẽ đánh đầu tiên, kết thúc mỗi ván bài, người chơi sẽ cộng điểm các quân bài còn lại của mình. Người có số điểm thấp nhất sẽ về nhất và thắng tiền của 03 người còn lại. Người về nhì phải trả 10.000 đồng, người về ba phải trả 20.000 đồng, người về thứ tư phải trả 30.000 đồng cho người về nhất. Người có bài cháy, không có phỏm thì thua 50.000 đồng. Nếu một người có bài “ù” (tức là các quân bài xếp thành phỏm, không còn bài thừa để tính điểm) thì những người còn lại mỗi người phải trả cho người có bài “ù” 100.000 đồng. Người có bài “ù” sẽ phải bỏ ra 50.000 đồng tiền “hồ” đưa cho Nhiệm. Quá trình đánh bạc, H và Đ đã đóng mỗi người 50.000 đồng tiền hồ cho Nhiệm. Khi kết thúc một ván bài sẽ thanh toán luôn tiền thắng thua cho nhau. Số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc: T có 1.100.000 đồng (khi bị bắt T đánh bạc thua 800.000 đồng), H có 13.100.000 đồng (khi bị bắt H đang thắng 100.000 đồng), Đ có 8.000.000 đồng (khi bị bắt Đ đang thắng 470.000 đồng). Cả nhóm đánh bạc liên tục đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 02/3/2022 thì Công an quận N vào bắt quả tang cùng vật chứng. Riêng Lê Thị Nhiệm cầm tiền đánh bạc và tiền hồ bỏ chạy.

Vật chứng của vụ án: Số tiền 21.970.000 đồng; 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài; 01 điện thoại di động Iphone XR và 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus.

Tại Cáo trạng số 106/CT-VKS ngày 29/8/2022 Viện Kiểm sát nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng truy tố Trần Thúy H, Nguyễn Thị Hoàng Đ, Nguyễn Văn T đều về tội Đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Thúy H, Nguyễn Thị Hoàng Đ, Nguyễn Văn T khai nhận hành vi thực hiện như nội dung nêu trên, như cáo trạng truy tố và các tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo đều nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên truy tố đối với các bị cáo Trần Thúy H, Nguyễn Thị Hoàng Đ, Nguyễn Văn T về tội danh, điều luật áp dụng như cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 36; Điều 58 Bộ luật Hình sự tuyên phạt: Trần Thúy H từ 18 tháng đến 24 tháng cải tạo không giam giữ và Nguyễn Thị Hoàng Đ từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ đều về tội Đánh bạc. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự tuyên phạt: Phạt tiền Nguyễn Văn T từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng về tội Đánh bạc. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 21.970.000 đồng, 01 điện thoại di động Iphone XR thu giữ của T và 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus thu giữ của H; tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài. Về án phí: Các bị cáo Trần Thúy H, Nguyễn Thị Hoàng Đ, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngoài ra các bị cáo Trần Thúy H, Nguyễn Thị Hoàng Đ đều không có nghề nghiệp ổn định và tài sản nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn khấu trừ thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với hai bị cáo. Bị cáo Nguyễn Văn T nay đã 61 tuổi, không có gia đình vợ con đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử:

[1] Điều tra viên Công an quận N, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân quận N trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về việc xác định tội danh, điều luật áp dụng:

[3] Hồi 00 giờ 15 phút ngày 02/3/2022, tại nhà của Lê Thị Nhiệm ở số 1/303 đường L, phường L, N, Hải Phòng, Nguyễn Văn T, Trần Thúy H, Nguyễn Hoàng Đ có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài “ù” bị bắt quả tang, với tổng số tiền đánh bạc là 21.970.000 đồng.

[4] Lời khai nhận của các bị cáo Trần Thúy H, Nguyễn Thị Hoàng Đ, Nguyễn Văn T tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ.

[5] Như vậy, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Trần Thúy H, Nguyễn Thị Hoàng Đ, Nguyễn Văn T đồng phạm tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Các bị cáo Trần Thúy H, Nguyễn Thị Hoàng Đ, Nguyễn Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Trần Thúy H, Nguyễn Thị Hoàng Đ, Nguyễn Văn T đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Văn T có thời gian tham gia quân đội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Xét vai trò của các bị cáo:

[8] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Các bị cáo bột phát nảy sinh ý định chơi cờ bạc, tiếp nhận ý chí của nhau và cùng thực hiện hành vi đánh bạc. Các bị cáo đều tham gia với vai trò là người thực hành.

[9] Bị cáo Trần Thúy H đánh bạc với số tiền 13.100.000 đồng, bị cáo Nguyễn Thị Hoàng Đ đánh bạc với số tiền 8.000.000 đồng và bị cáo Nguyễn Văn T đánh bạc với số tiền 1.100.000 đồng.

[10] Từ những phân tích nêu trên, xét nhân thân và hành vi phạm tội khi lượng hình cần xử phạt bị cáo Trần Thúy H mức hình phạt cao hơn bị cáo Nguyễn Thị Hoàng Đ. Bị cáo Nguyễn Văn T mức hình phạt thấp nhất trong vụ án.

[11] Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Trần Thúy H, bị cáo Nguyễn Thị Hoàng Đ đều phạm tội ít nghiêm trọng và có nơi thường trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly người phạm tội khỏi xã hội nên xử phạt bị cáo Trần Thúy H, bị cáo Nguyễn Thị Hoàng Đ với mức hình phạt là cải tạo không giam giữ, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo thường trú và gia đình quản lý là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cũng đủ tác dụng giáo

dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Bị cáo Trần Thúy H, bị cáo Nguyễn Thị Hoàng Đ làm nghề tự do, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử miễn việc khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

[12] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T yêu cầu được áp dụng phạt tiền là hình phạt chính. Xét tội phạm các bị cáo thực hiện thuộc nhóm tội xâm phạm trật tự công cộng, bị cáo có điều kiện, khả năng thực hiện hình phạt tiền nên cần áp dụng Điều 35 của Bộ luật Hình sự, phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo T cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và thể hiện chính sách khoan H của Nhà nước.

- Về hình phạt bổ sung:

[13] Bị cáo Trần Thúy H, bị cáo Nguyễn Thị Hoàng Đ đều không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập và tài sản. Bị cáo Nguyễn Văn T nay đã 61 tuổi, không có vợ con nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[14] Đối với số tiền 21.970.000 đồng cơ quan công an thu giữ của các bị cáo. Xét đây là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[15] Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân. Xét đây là dụng cụ các bị cáo sử dụng để đánh bạc nên cần tịch thu tiêu hủy.

[16] Đối với 01 điện thoại di động Iphone XR thu giữ của T và 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus thu giữ của H liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[17] Đối với Lê Thị Nhiệm, quá trình bắt giữ Nhiệm bỏ trốn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận N đã ra Quyết định truy nã số 03 ngày 06/6/2022 và Quyết định tách vụ án hình sự số 03 ngày 08/8/2022, tách hành vi của bị can Lê Thị Nhiệm để điều tra xử lý sau.

- Về án phí:

[18] Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Trần Thúy H, Nguyễn Thị Hoàng Đ, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 36; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Trần Thúy H 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc. Khi chấp hành án trừ cho bị cáo 15 (mười lăm) ngày cải tạo không giam giữ do bị cáo đã bị tạm giữ 05 (năm) ngày trước đó từ ngày 02/3/2022 đến ngày 07/3/2022. Bị cáo Trần Thúy H còn phải chấp hành 17 (mười bảy) tháng 15 (mười lăm) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường D, quận L, thành phố Hải Phòng nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần Thúy H cho Ủy ban nhân dân phường D, quận L, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Trần Thúy H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường D, quận L, thành phố Hải Phòng trong việc giám sát và giáo dục bị cáo Trần Thúy H.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 36; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Hoàng Đ 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc. Khi chấp hành án trừ cho bị cáo 15 (mười lăm) ngày cải tạo không giam giữ do bị cáo đã bị tạm giữ 05 (năm) ngày trước đó từ ngày 02/3/2022 đến ngày 07/3/2022. Bị cáo Nguyễn Thị Hoàng Đ còn phải chấp hành 14 (mười bốn) tháng 15 (mười lăm) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường L, quận N, thành phố Hải Phòng nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Hoàng Đ cho Ủy ban nhân dân phường L, quận N, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Nguyễn Thị Hoàng Đ có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường L, quận N, thành phố Hải Phòng trong việc giám sát và giáo dục bị cáo Nguyễn Thị Hoàng Đ.

Trường hợp bị cáo Trần Thúy H và bị cáo Nguyễn Thị Hoàng Đ thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo Điều 100 Luật Thi hành án hình sự như sau:

Người chấp hành án có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 30 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian chấp hành án, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

Người chấp hành án khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Người chấp hành án khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người chấp hành án vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

Người chấp hành án không được xuất cảnh trong thời gian chấp hành án.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử: Phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng về tội Đánh bạc.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền đánh bạc là 21.970.000 (hai mươi một triệu, chín trăm bảy mươi nghìn) đồng chuyển vào tài khoản số 3949.0.1046997 của Chi cục Thi hành án dân sự quận N tại kho bạc Nhà nước Hải Phòng.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài.

+ Tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone XR màu đen thu giữ của T và 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu H thu giữ của H.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/8/2022 giữa Công an quận N, thành phố Hải Phòng và Chi cục Thi hành án quận N, thành phố Hải Phòng).

- Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc: Các bị cáo Trần Thúy H, Nguyễn Thị Hoàng Đ, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo Trần Thúy H, Nguyễn Thị Hoàng Đ, Nguyễn Văn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Bị cáo;
- VKSND quận N;
- Công an quận N;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận N;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam CATP Hải Phòng;
- PV06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan THA hình sự Công an quận N;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- UBND phường D, L, Hải Phòng;
- UBND phường L, N, Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoài